TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TD** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:12 /2018/HSST
Ngày 17 - 5- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình La;

Ông Nguyễn Đức Nghiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mậu Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2018/TLST-HS ngày 24/4/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST-HS ngày 04/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Á, sinh năm 1980; tại DP, TD. Nơi cư trú: Thôn Th, xã DP, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Trường (Đã chết) và bà Kim Thị Hồng, sinh năm 1940; có vợ Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1981 và 01 con sinh năm 2008; tiền án; tiền sự: Không; tạm giữ ngày 27/12/2017; tạm giam ngày 29/12/2017 tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Văn Gi, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn VC, xã HL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt);

2. Anh Phan Văn Ch, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố TT, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/12/2017, anh Lê Văn Gi và anh Phan Văn Ch đến nhà Nguyễn Quốc Á ở thôn Th, xã DP, huyện TD để mua coóng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá. Khi gặp Á, anh Gi hỏi mua coóng thủy tinh, Á nói: "Có hai loại coóng, loại ngắn giá 50.000đ/chiếc, loại dài giá 100.000đ/chiếc. Gi đồng ý mua mỗi loại 5 chiếc và đưa cho Á 750.000đ. Á cầm tiền đúc vào túi áo đang mặc rồi lấy một số coóng trong nhà ra để giao cho Gi nhưng chưa kịp giao cho Gi thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ: 29 coóng thủy tinh trên tủ chè trong nhà Á (trong đó có 10 chiếc dài 10 cm, 19 chiếc dài 5 cm); số tiền 750.000đ trên người Á; 01 điện thoại di động Mobistar trong túi quần của Á.

Cùng ngày, Phòng PC 47, Công an tỉnh Vĩnh Phúc thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà của Nguyễn Quốc Á ở thôn Th, xã DP, huyện TD. Quá trình khám xét thu giữ: 02 coóng thủy tinh trong tủ lạnh ở buồng ngủ.

Về nguồn gốc số coóng thủy tinh Nguyễn Quốc Á khai nhận là do Á mua của người phụ nữ tên là Loan ở khu vực bến xe thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc với giá, loại ngắn 20.000đ/chiếc, loại dài 50.000đ/chiếc, Á bán lại loại ngắn 50.000đ/chiếc, loại dài 100.000đ/chiếc để thu lời. Đối với tất cả số coóng cơ quan điều tra thu giữ tại nhà Á có chức năng dùng để sử dụng ma túy đá. Á tàng trữ số lượng coóng này, bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời.

Lời khai của anh Lê Văn Gi là người làm chứng trong vụ án trình bày: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/12/2017 anh cùng với anh Phan Văn Ch đến nhà Á ở thôn Th, xã DP để mua coóng thủy tinh để sử dụng ma túy đá. Khi gặp Á, anh hỏi mua coóng thủy tinh để sử dụng ma túy, Á đồng ý và nói có 02 loại, loại dài giá là 100.000đ, loại ngắn giá là 50.000đ, anh đồng ý mua mỗi loại 5 chiếc và đưa cho Á 750.000đ, Á cầm tiền và đi lấy coóng để giao cho anh, Á chưa kịp giao coóng cho anh thì bị Công an huyện TD bắt quả tang và thu giữ 29 ống coóng thủy tinh cả loại dài và loại ngắn; thu giữ trong túi áo khoác của Á 750.000 đồng là tiền Gi đưa cho Á để mua coóng thủy tinh; 01 điện thoại di động của Á.

Lời khai của anh Phan Văn Ch là người làm chứng trong vụ án trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 27/12/2017 anh cùng với anh Gi đến nhà Á ở thôn Th xã HL, huyện TD. Khi gặp Á, Gi hỏi mua coóng thủy tinh để sử dụng ma túy, Á đồng ý và

nói có 02 loại, một loại dài giá là 100.000đ, một loại ngắn giá là 50.000đ, Gi đồng ý mua mỗi loại 5 chiếc và đưa cho Á 750.000đ. Á đi lấy coóng thủy tinh để giao cho Gi, Á chưa kịp giao coóng cho Gi thì bị Công an huyện TD bắt quả tang và thu giữ 29 coóng thủy tinh cả loại dài và loại ngắn; thu giữ trong túi áo khoác của Á 750.000đồng là tiền Gi đưa cho Á để mua coóng thủy tinh để sử dụng ma túy; 01 điện thoại của Á.

Đối với người phụ nữ tên Loan, quá trình điều tra Á khai chỉ biết người này tên Loan, khoảng hơn 30 tuổi, cao khoảng 1m55, tóc dài ngang lưng. Ngoài những đặc điểm nêu trên Á không biết rõ cụ thể nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này. Cơ quan điều tra Công an huyện TD đã tiến hành xác minh người tên Loan có đặc điểm như Á đã khai nhưng chưa xác định được là ai. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện TD tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với Lê Văn Gi, quá trình điều tra xác định: Ngày 27/12/2018 Gi đến nhà Nguyễn Quốc Á để mua coóng thủy tinh sử dụng ma túy đá. Tuy nhiên Á chưa kịp giao coóng thủy tinh cho Gi thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang. Do đó chưa đủ căn cứ để xử lý Gi về hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Phan Văn Ch quá trình điều tra xác định: Ngày 27/12/2018 Gi rủ Ch đến nhà Nguyễn Quốc Á để mua coóng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, tuy nhiên Ch không tham gia vào việc mua bán coóng thủy tinh giữa Gi và Á; Ch cũng không góp tiền để mua Ch coóng với Gi nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT- VKSTD- P1 ngày 24/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố Nguyễn Quốc Á về tội "Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm đ khoản 2 điều 196 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 196 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt Nguyễn Quốc Á từ 5 năm đến 5 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27/12/2017.

Về xử lý vậy chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 31 coóng thủy tinh dùng, quá trình điều tra xác định những chiếc coóng này dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 750.000đ là tiền do Á mua bán trái phép coóng thủy tinh cho Gi mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Mobistar thu giữ trên người Á, qua điều tra xác định Á không sử dụng điện thoại vào việc mua bán coóng thủy tinh để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho Á nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến về việc bị cáo bị truy tố về tội mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TD, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc Á đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 12/2017, Nguyễn Quốc Á mua 31 chiếc coóng thủy tinh mang về tàng trữ tại nhà ở thôn Th, xã DP, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích bán cho các đối tượng sử dụng ma túy để kiếm lời. Ngày 27/12/2017, tại nhà Á, Công an huyện TD bắt quả tang Á có hành vi bán 10 chiếc coóng thủy tinh cho Lê Văn Gi với giá 750.000đ.

Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Song theo quy định tại khoản 1 điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi phạm tội của bị cáo bị khởi tố, điều tra, truy tố theo Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử đối với bị cáo Á.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Quốc Á đã phạm vào tội: "Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 196 Bộ luật hình sự 1999.

Điều 196: **Tội sản suất … mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản suất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy**.

"*1. Người nào… mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản suất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ năm năm đến mười năm:

...

đ) Vật phạm pháp có số lượng lớn".

[3] Hành vi mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy của Á như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định về quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây tác hại cho sức khỏe, phá hoại hạnh phúc gia đình, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa Ch.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Nguyễn Xuân Trường có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 điều 196 của Bộ luật hình sự năm 1999 bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] *Về Vật chứng*:

Đối với 31 chiếc coóng thủy tinh đã thu giữ, quá trình điều tra xác định những chiếc coóng này dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, Á tàng trữ để bán kiếm lời nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 750.000đ thu trên người Á, quá trình điều tra xác định là tiền do Á bán coóng thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy cho Lê Văn Gi mà có nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Mobistar thu giữ trên người Á, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là của Á, Á không sử dụng điện thoại vào việc mua bán coóng thủy tinh để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho Á nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Á phạm tội: "Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy".

2. *Về hình phạt:*

Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 196 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Căn cứ điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Nguyễn Quốc Á 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ ngày 27/12/2017.

3.Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 31 chiếc coóng thủy tinh.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho Nguyễn Quốc Á: 01 điện thoại di động Mobistar nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Quốc Á phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Trại tạm giam tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, Thi hành án hình sự; Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đường